

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024**

-----

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Đề án số 23-ĐA/TU ngày 12/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024 đã được Ban Tổ chức Trung ương Đảng cho ý kiến tại Công văn số 7031-CV/BTCTW ngày 13/9/2024 về Đề án thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức năm 2024,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024 như sau:

## **I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tổ chức thi nâng ngạch nhằm đánh giá, lựa chọn những cán bộ, công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn để bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính theo yêu cầu của vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Đảm bảo cơ cấu ngạch công chức theo đề án vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và quyết định phân công đảm nhiệm vị trí việc làm trong các cơ quan.

- Tạo động lực để đội ngũ cán bộ, công chức tiếp tục phấn đấu, nâng cao năng lực của bản thân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### **2. Yêu cầu**

Việc tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên chính phải căn cứ vào yêu cầu của vị trí việc làm, số lượng người làm việc còn thiếu của ngạch chuyên viên chính trong từng cơ quan; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định.

## **II- ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI; CHỈ TIÊU VÀ DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI**

### **1. Đối tượng thi nâng ngạch từ chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính**

#### ***1.1. Ở cấp tỉnh***

a) Cán bộ, công chức đang giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng (và tương đương) thuộc các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; trưởng phòng, phó trưởng phòng (và tương đương) cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, đảm nhiệm vị trí việc làm có cơ cấu ngạch chuyên viên chính theo đề án vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; có đủ điều kiện, tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính theo quy định.

b) Cán bộ, công chức chuyên môn, nghiệp vụ (không giữ vụ lãnh đạo, quản lý) đang làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu tại các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, được xác định đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên viên chính theo đề án vị trí việc làm được cấp thẩm quyền phê duyệt, có đủ điều kiện, tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính theo quy định.

#### ***1.2. Ở cấp huyện, thành phố và tương đương***

Cán bộ, công chức đang giữ chức vụ lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp huyện; lãnh đạo cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện đảm nhiệm vị trí việc làm có cơ cấu ngạch chuyên viên chính theo đề án vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt; có đủ điều kiện, tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên chính theo quy định.

## 2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Cán bộ, công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020, Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn tại Phụ lục số 01 kèm theo (*tính đến ngày 30/8/2024*).

## 3. Chỉ tiêu và danh sách cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi

Tổng số **23** chỉ tiêu và danh sách **23** cán bộ, công chức của **12** cơ quan đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính.

(*Có danh sách cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi tại Phụ lục số 02 kèm theo*)

## III- NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

### 1. Môn kiến thức chung

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi: 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi; chuẩn mực đạo đức cán bộ, đảng viên; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch chuyên viên chính.

c) Thời gian thi: **60** phút.

### 2. Môn ngoại ngữ

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi: **30** câu hỏi tiếng Anh, tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Thời gian thi: **30** phút.

### 3. Môn chuyên môn, nghiệp vụ

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: theo yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch chuyên viên chính.

c) Thời gian thi: **180** phút.

d) Thang điểm: **100** điểm.

### 4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ

Thực hiện theo quy định tại khoản 6, Điều 37 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25, Điều 1 Nghị định số 116/2024/NĐ-CP<sup>1</sup>.

<sup>1</sup> Miễn thi môn ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Công chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác;

## 5. Xác định người trúng tuyển

Người dự thi có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi: Kiến thức chung, ngoại ngữ (trừ trường hợp miễn thi); có kết quả điểm bài thi môn chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 50 điểm trở lên (thang điểm 100).

## IV- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI; THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG THI, BAN GIÁM SÁT KỲ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Thời gian, địa điểm thi

Kỳ thi dự kiến tổ chức trong 02 ngày, từ ngày **22/11/2024 đến ngày 23/11/2024**:

#### 1.1. Ngày 22/11/2024 (thứ 6):

##### 1.1.1. Buổi sáng:

- Khai mạc kỳ thi.
- Địa điểm: Hội trường Trường Cao đẳng nghề kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang.

##### 1.1.2. Buổi chiều:

- Thi trắc nghiệm môn kiến thức chung và thi trắc nghiệm môn Tiếng Anh.
- Địa điểm: Trường Cao đẳng nghề kỹ thuật - Công nghệ Tuyên Quang.

#### 1.2. Buổi sáng ngày 23/11/2024 (thứ 7):

- Thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ.
- Địa điểm: Tại Trường Chính trị tỉnh.

**2. Thành lập Hội đồng thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024 (viết tắt là Hội đồng thi nâng ngạch công chức); Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch công chức**

#### 2.1. Thành phần Hội đồng thi nâng ngạch công chức, gồm 05 đồng chí:

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy: Chủ tịch Hội đồng.
- Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Phó Chủ tịch Hội đồng.
- Đồng chí Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Ủy viên.
- Đồng chí Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh: Ủy viên.
- Đồng chí Chánh Văn phòng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

---

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ theo đúng yêu cầu về ngoại ngữ của vị trí việc làm, cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài bằng ngoại ngữ theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm hoặc học bằng tiếng nước ngoài theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật;

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số.”

## **2.2. Thành phần Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch công chức, gồm 03 đồng chí:**

- 01 đồng chí Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Trưởng ban.
- Đồng chí Trưởng Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Ủy viên.
- 01 đồng chí kiểm tra viên chính của cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Ủy viên kiêm Thư ký Ban Giám sát.

**3. Kinh phí:** Mức thu phí dự thi nâng ngạch công chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. Kinh phí tổ chức kỳ thi nâng ngạch chi từ nguồn ngân sách Đảng tỉnh cấp cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy năm 2024 và phí dự thi nâng ngạch công chức theo quy định.

## **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024 đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Hội đồng thi, Ban Giám sát kỳ thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đối với cán bộ, công chức các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2024 theo quy định.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2024. Đề xuất Hội đồng thi nâng ngạch công chức thành lập các bộ phận giúp việc và xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị, bảo đảm cơ sở vật chất để phục vụ cho việc tổ chức thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính theo Kế hoạch này.

**2. Các cơ quan có cán bộ, công chức dự thi thông báo nội dung Kế hoạch này đến cán bộ, công chức của cơ quan để biết và thực hiện.**

### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các ban Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh),
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang),
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Đảng ủy Khối các cơ quan và DN tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thị Kim Dung**



**ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC DỰ THI NĂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH**  
(Kèm theo Kế hoạch số 549-QĐ/TU ngày 02/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

**PHỤ LỤC SỐ 01**

TT	Ngạch công chức	Điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định							Những điều kiện được miễn thi ngoại ngữ (Chỉ cần đảm bảo một trong các điều kiện)				
		Thời gian giữ ngạch	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Kết quả xếp loại công chức	Chuyên môn nghiệp vụ	Quản lý nhà nước	Lý luận chính trị	Yêu cầu về tham gia xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học	10	11	12	13	14
1	Chuyên viên chính	Phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm (108 tháng) trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch chuyên viên thì thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng)	Chuyên viên chính	Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác	Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị hành chính	Có trình độ trung cấp LLCT trở lên	Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu	Công chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác	Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số	Là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số	Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ theo đúng yêu cầu về ngoại ngữ của vị trí việc làm, cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển	Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm hoặc học bằng tiếng nước ngoài theo đúng yêu cầu của vị trí việc làm ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI NÂNG NGẠCH TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2024**  
(Kèm theo Kế hoạch số 549-QĐ/TU ngày 02/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

**PHỤ LỤC SỐ 02**

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
<b>I Văn phòng Tỉnh ủy (01 đồng chí)</b>																		
1	Nguyễn Nam Chung 30/01/1969	Kinh		Phó Trưởng phòng Quản trị	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/9/2014	120 tháng	HTXSNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án "Vị trí việc làm viên chức Nhà khách Kim Binh, Văn phòng Tỉnh ủy" (được phê duyệt tại Quyết định số 334- QĐ/VPTU ngày 28/4/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy)	Đại học Kinh tế Quốc dân, chuyên ngành Kinh tế	CVC	Cao cấp	Tin học trình độ B (cấp tháng 11/2007)	Tiếng Anh B (cấp ngày 05/11/2011)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 04/4/2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>II Ban Nội chính Tỉnh ủy (01 đồng chí)</b>																		
2	Nguyễn Thị Thu Hà 21/11/1976	Kinh		Chuyên viên Phòng theo dõi công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/4/2014	125 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án "Tổ chức bộ máy; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc, tiêu chuẩn chức danh cán bộ, công chức, người lao động cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy" (Quyết định số 151 - QĐ/BNCTU ngày 06/7/2024 của Ban Nội chính Tỉnh ủy)	Đại học Luật	CVC	Trung cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 20/02/2020)	Tiếng Anh bậc 2 (cấp ngày 04/06/2020)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 04/04/2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>III Cơ quan Hội LHPN tỉnh (02 đồng chí)</b>																		
3	Chu Thị Mai Hương 06/9/1981	Kinh		Chuyên viên Ban Xây dựng tổ chức hội	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/3/2011	162 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án "Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình, giai đoạn 2021 - 2025" (Quyết định số 306-QĐ/UBND ngày 05/11/2020 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh)	Đại học Sư phạm, ngành Lịch sử	CVC	Trung cấp	Tin học trình độ B (cấp ngày 25/8/2004)	Tiếng Anh B (cấp ngày 25/9/2004)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (Cấp ngày 15/10/ 2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
4	Phạm Thị Kim Dung 28/5/1983	Cao Lan		Chuyên viên Ban Gia đình - Xã hội - Kinh tế	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/7/2014	122 tháng	HTXSNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án "Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình, giai đoạn 2021 - 2025" (Quyết định số 306-QĐ/UBND ngày 05/11/2020 của Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh)	Đại học Sư phạm ngành Lịch sử	CVC	Trung cấp	Tin học văn phòng (cấp ngày 18/10/ 2001)	Tiếng Anh B (Cấp ngày 20/12/ 2007)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (Cấp ngày 15/10/ 2021)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	



TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
<b>IV Cơ quan Hội Cựu chiến binh tỉnh (01 đồng chí)</b>																		
5	Nguyễn Quang Thái 27/02/1983	Kinh		Chuyên viên Ban Tổ chức - Kiểm tra - Văn phòng	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 12/3/2012	149 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án xây dựng Trang thông tin Điện tử của Hội Cựu chiến binh tỉnh Tuyên Quang (phê duyệt tại Quyết định số 05/QĐ-CCB ngày 09/02/2023 của Chủ tịch Hội CCB tỉnh)	Đại học, chuyên ngành công nghệ thông tin	CVC	Trung cấp	Kỹ sư công nghệ thông tin (cấp ngày 14/01/ 2009)	Tiếng Anh B (cấp ngày 10/9/ 2005)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 29/9/ 2022)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>V Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh (02 đồng chí)</b>																		
6	Lê Thuý Linh 20/8/1989	Kinh		Phó Chánh Văn phòng	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/6/2014	123 tháng	HTXS NV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức giai đoạn 2022 - 2026 của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh (Quyết định số 867/QĐ-LĐLĐ ngày 27/9/2022 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh)	Đại học, ngành Kế toán	CVC	Trung cấp	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (cấp ngày 18/8/2020)	Tiếng Anh Bậc 3 (cấp ngày 30/12/ 2020)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 15/10/ 2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
7	Hoàng Hải Yến 03/6/1987	Kinh		Phó trưởng Ban Tuyên giáo - Nữ công	- Chuyên viên + Mã số 01.003 - Từ ngày 01/6/2012	147 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức giai đoạn 2022 - 2026 của cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh (Quyết định số 867/QĐ-LĐLĐ ngày 27/9/2022)	- Học viện Báo chí - Tuyên truyền, ngành chính trị học- chuyên ngành công tác tư tưởng - Thạc sỹ chính trị học	CVC	Cao cấp	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (cấp ngày 18/8/2020)	Tiếng Pháp C (cấp ngày 20/6 /2007)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 04/4/ 2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>VI Huyện ủy Lâm Bình (04 đồng chí)</b>																		
8	Trịnh Văn Năm 02/01/1970	Tày		Ủy viên BTVHU, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 10/7/2015	110 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Tổ Biên soạn các Đề án thành lập lại các cơ quan thi điểm mô hình hợp nhất theo mô hình chung của hệ thống chính trị (Quyết định số 753-QĐ/HU ngày ngày 19/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Lâm Bình)	Cử nhân, ngành Kinh tế	CVC	Cao cấp	Tin học văn phòng trình độ B (cấp ngày 05/12/2008)	Tiếng Anh B (cấp ngày 15/4/2019)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Dao (cấp ngày 01/12/2020)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
9	Triệu Văn Minh 24/12/1984	Dao		Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện	- Xếp lương tương đương ngạch Chuyên viên từ ngày 01/4/2015 - Ngạch chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 05/5/2023	- 127 tháng - 16 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018- 2020 (theo Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND huyện Lâm Bình)	Đại học, ngành Quản trị kinh doanh	CVC	Cao cấp	Tin học văn phòng trình độ B (cấp ngày 05/01/ 2009)	Tiếng Anh B (cấp ngày 31/5/ 2019)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Dao (cấp ngày 01/12/ 2020)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
10	Trần Đại Nghĩa 10/8/1990	Kinh		Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy	- Xếp hưởng lương tương đương ngạch chuyên viên, mã số 01.003 từ ngày 01/11/2014 - Ngạch chuyên viên, + Mã số 01.003 + Từ ngày 09/02/2021	- 160 tháng - 42 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án Nhân sự Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện Lâm Bình lần thứ III, nhiệm kỳ 2022 - 2027 (Quyết định số 475-QĐ/HU ngày 15/02/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Lâm Bình)	Đại học Lao động Xã hội, ngành Bảo hiểm	CVC	Cao cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 06/8/ 2019)	Tiếng Anh B (cấp ngày 17/6/2019)			Tiếng Anh	
11	Vi Thị Nụ 18/9/1987		Tày	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/01/2014	128 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án Nhân sự Đại hội đại biểu Hội LHPN huyện Lâm Bình lần thứ III, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Quyết định số 73-QĐ/BTV ngày 02/8/2021 của Ban Thường vụ Hội LHPN huyện Lâm Bình)	Đại học Khoa học máy tính	CVC	Cao cấp	Cao đẳng công nghệ thông tin; Đại học Khoa học máy tính (cấp ngày 17/12/2010)	Tiếng Anh B (cấp ngày 31/5/2019)		Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>VII Huyện ủy Na Hang (02 đồng chí)</b>																		
12	Quan Thị Hương 19/10/1984		Tày	Phó Chủ tịch Hội LHPN huyện	- Chuyên viên + Mã số 01.003 - Từ ngày 01/6/2014	123 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Phụ nữ huyện Na Hang lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026 (Quyết định số 128- QĐ/HU ngày 18/3/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Na Hang)	Đại học, chuyên ngành hóa học	CVC	Cao cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 03/9/2020)	Tiếng Anh Trình độ A2 (cấp năm 30/8/2020)		Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
13	Nguyễn Thị Tích 03/6/1970		Tày	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ 18/01/2010	136 tháng	HTXSNNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Hội Nông dân huyện Na Hang khóa IX, nhiệm kỳ 2012 - 2017 (Quyết định số 402- QĐ/HU ngày 23/5/2012 của Ban Thường vụ Huyện ủy Na Hang)	Đại học, chuyên ngành Chăn nuôi, thú y	CVC	Cao cấp	Tin học văn phòng (cấp ngày 05/01/ 2009)			Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>II.9 Huyện ủy Chiêm Hóa (05 đồng chí)</b>																		
14	Lưu Thị Hương 30/6/1987		Tày	Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/6/2014	123 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Ban soạn thảo Đề án Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhất là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giai đoạn 2020 - 2025 (Quyết định số 86b-QĐ/HU ngày 07/01/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Chiêm Hóa)	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Cử nhân ngành Biên tập - xuất bản - Thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước	CVC	Trung cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 23/5/2019)	Tiếng Anh B (cấp ngày 20/5/2019)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 05/01/2015)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
15	Hà Thị Hiền 01/6/1989		Tày	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/10/2012	143 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Ban soạn thảo Đề án Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhất là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giai đoạn 2020 - 2025 (Quyết định số 86b-QĐ/HU ngày 07/01/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Chiêm Hóa)	Cử nhân ngành hành chính học	CVC	Trung cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 17/12/2020)	Tiếng Anh B (cấp ngày 06/4/2010)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Tày (cấp ngày 08/09/2020)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
16	Trương Văn Tuấn 20/01/1986	Kinh		Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 15/10/2014	118 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Tổ công tác xây dựng Đề án phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị trong vùng đồng bào dân tộc Mông trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2026 (tại Quyết định số 1538/QĐ- UBND ngày 21/3/2022 của Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa)	Đại học Thương mại, ngành Quản trị kinh doanh	CVC	Trung cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 17/11/2023)	Tiếng Anh B (cấp ngày 06/9/2010)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Tày (cấp ngày 08/09/2020)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
17	Hoàng Thu Nga 20/12/1985		Tây	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 15/3/2010	173 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Ban soạn thảo Đề án Đổi mới đồng bộ, toàn diện công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhất là cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giai đoạn 2020 - 2025 (Quyết định số 86b-QĐ/HU ngày 07/01/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Chiêm Hóa)	Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ngành Ngôn ngữ học	CVC	Cao cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 08/3/2021)	Tiếng Anh Bậc 2 (cấp ngày 18/5/2020)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Tây (Cấp ngày 11/11/2020)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
18	Đình Thu Luyến 02/07/1989		Tây	Ủy viên Thường trục Ủy ban MTTQ huyện Chiêm Hóa	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ 01/6/2014	123 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc huyện Chiêm Hóa lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2024-2029 (Quyết định số 246/QĐ- UBMTTQ ngày 13/11/2023 của Ủy ban MTTQ huyện Chiêm Hóa)	Cử nhân Hành chính học	Trung cấp	CVC	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 13/10/2011)	Tiếng Anh B (cấp ngày 20/5/2019)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Tây (cấp ngày 10/02/2023)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
IX Huyện ủy Yên Sơn (01 đồng chí)																		
19	Đào Thị Nhạn 08/9/1990	Kinh		Ủy viên Thường trục Ủy ban MTTQ huyện Yên Sơn	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/11/2014	117 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Yên Sơn lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2024-2029 (Quyết định số 201/QĐ-MTTQ ngày 21/9/2023 của Ủy ban MTTQ VN huyện Yên Sơn)	Cử nhân Hành chính học.	CVC	Trung cấp	Ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 15/12/2020)	Tiếng Anh Bậc 3 (cấp ngày 12/9/2022)	Chứng chỉ Tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 15/10/2021)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
X Huyện ủy Sơn Dương (02 đồng chí)																		
20	Đỗ Minh Khuê 04/4/1980	Tây		Phó Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy	- Chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/02/2008	199 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Tổ soạn thảo Đề án thành lập cơ sở cai nghiện ma túy tại cộng đồng huyện Sơn Dương (Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của UBND huyện Sơn Dương)	- Đại học Nông nghiệp, ngành Trồng trọt - Đại học Giao thông vận tải, ngành Xây dựng Cầu - Đường	CVC	Cao cấp	Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (cấp ngày 31/5/2019)	Tiếng Anh trình độ B (cấp ngày 31/5/2019)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 15/10/2021)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	

TT	Họ và tên Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, Dân tộc		Chức vụ, đơn vị đang công tác	- Ngạch hiện hưởng + Mã ngạch + Thời gian bổ nhiệm ngạch	Thời gian giữ ngạch (tính đến thời điểm 30/8/2024)	Kết quả xếp loại công chức năm 2023	Yêu cầu ngạch công chức theo vị trí việc làm	Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án đã được cấp thẩm quyền nghiệm thu hoặc phê duyệt	Trình độ						Được miễn thi ngoại ngữ	Lý do được miễn thi ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký thi
		Nam	Nữ							Chuyên môn	QLNN	Lý luận chính trị	Tin học	Ngoại ngữ	Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
21	<b>Đỗ Minh Quang</b> 17/7/1987	Sán	Diu	Ủy viên Thường trực Ủy ban MTQ huyện Sơn Dương	- Chuyên viên - Mã số 01.003 từ ngày 01/6/2013	135 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia Tổ xây dựng Đề án tinh giảm biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2022 - 2026 của các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Huyện ủy, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và Trung tâm Chính trị huyện Sơn Dương (theo Quyết định số 1450- QĐ/HU ngày 12/9/2022 của BTV Huyện ủy Sơn Dương)	Đại học, ngành Địa lý	CVC	Trung cấp	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (cấp ngày 25/7/2018)	Tiếng Anh B (cấp ngày 25/7/2018)	Chứng chỉ tiếng dân tộc Mông (cấp ngày 20/11/2022)	Miễn thi	Là người DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	
<b>XI Thành ủy Tuyên Quang (01 đồng chí)</b>																		
22	<b>Nguyễn Minh Trường</b> 27/11/1971	Kinh		Phó Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Tuyên Quang	- Ngạch Kiểm lâm viên, Kỹ sư + Từ ngày 01/12/2000 - Ngạch chuyên viên, + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/5/2011	- 125 tháng - 160 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đại biểu Hội Nông dân thành phố Tuyên Quang lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 (Quyết định số 756/QĐ-HNDT ngày 30/01/2023 của Ban Thường vụ Hội Nông dân thành phố Tuyên Quang)	Đại học Nông lâm, ngành Lâm nghiệp	CVC	Trung cấp	Tin học Văn phòng trình độ B (cấp ngày 04/9/1997)	Tiếng Anh C (cấp ngày 22/6/1995)				Tiếng Anh
<b>XII Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (01 đồng chí)</b>																		
23	<b>Đặng Trí Dũng</b> 10/8/1988	Kinh		Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy Khối	- Ngạch chuyên viên + Mã số 01.003 + Từ ngày 01/01/2015	116 tháng	HTTNV	Chuyên viên chính	Tham gia xây dựng Đề án phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, sinh viên tại Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh (Quyết định số 2046-QĐ/ĐUK ngày 31/01/2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối)	Thạc sĩ Quản lý văn hóa; Đại học, ngành Quản lý văn hóa	CVC	Cao cấp	Tin học ứng dụng CNTT cơ bản (cấp ngày 05/9/2022)	Tiếng Anh B1 (cấp ngày 24/8/2016)	Chứng chỉ tiếng Mông (cấp ngày 24/11/2020)	Miễn thi	Có chứng chỉ tiếng DTTS dự tuyển vào VTVL công tác tại vùng DTTS	

\* Danh sách gồm 23 cán bộ, công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi